**CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP HỌC KÌ 1**

**MÔN ĐỊA 8 –NĂM HỌC 2021-2022**

**Câu 1:** Quốc gia nào có trình độ phát triển kinh tế - xã hội cao nhất châu Á:

**A.** Trung Quốc    **B.** Ấn Độ    **C.** Hàn Quốc   **D.** Nhật Bản

Đáp án: **D.** Nhật Bản

Giải thích: Nhật Bản là nước phát triển cao nhất châu Á, đứng thứ 2 thế giới và là nước có kinh tế - xã hội phát triển toàn diện (trang 23 Địa lí 8).

**Câu 2:** Quốc gia nào hiện nay có mức độ công nghiệp hóa cao và nhanh:

**A.** Trung Quốc   **B.** Ấn Độ   **C.** Hàn Quốc   **D.** Nhật Bản

Đáp án: **C.** Hàn Quốc

**Câu 3:** Quốc gia nào trở nên giàu có dựa vào nguồn tài nguyên dầu khí phong phú:

**A.** Nhật Bản   **B.** Việt Nam   **C.** Cô-oét   **D.** Lào

Đáp án: **C.** Cô-oét

**Câu 4:** Quốc gia nào sau đây là quốc gia đang phát triển nền kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp

**A.** Nhật Bản   **B.** Trung Quốc   **C.** Hàn Quốc   **D.** Lào

Đáp án: **D.** Lào

**Câu 5:** Cây lương thực đóng vai trò nhất châu Á:

**A.** Lúa mì   **B.** Lúa gạo   **C.** Ngô   **D.** Khoai

Đáp án: **B.** Lúa gạo

Giải thích: Cây lúa gạo chiếm 93% sản lượng lúa gạo của toàn thế giới. (trang 26 Địa lí 8).

**Câu 6:** Các nước khu vực Đông Á, Đông Nam Á và Nam Á có các loại cây trồng chủ yếu:

**A.** Lúa mì, bông, chà là.    **B.** Lúa gạo, ngô, chà là.

**C.** Lúa gạo, ngô, chè.    **D.** Lúa gạo, lúa mì cọ dầu

Đáp án: **C.** Lúa gạo, ngô, chè.

Giải thích: Do các nước ở Đông Á, Đông Nam Á và Nam Á có khí hậu gió mùa nên thích hợp trồng các loại cây như lúa gạo, ngô, chè…

**Câu 7:** Các nước khu vực Tây Nam Á và vùng nội địa có các loại cây trồng chủ yếu:

**A.** Lúa mì, bông, chà là.    **B.** Lúa gạo, ngô, chà là.

**C.** Lúa gạo, ngô, chè.    **D.** Lúa gạo, lúa mì cọ dầu

Đáp án: **A.** Lúa mì, bông, chà là.

Giải thích: Do các nước ở Tây Nam Á và vùng nội địa có khí hậu lục địa với lượng mưa ít nên thích hợp trồng các loại cây như lúa mì, bông, chà là.…

**Câu 8:** Quốc gia có sản lượng lúa gạo lớn nhất châu Á:

**A.** Việt Nam   **B.** Thái Lan   **C.** Ấn Độ   **D.** Trung Quốc

Đáp án: **D.** Trung Quốc

Giải thích: Trung có có sản lượng lúa gạo lớn nhất châu Á sản lượng lúa gạo của nước này chiếm 28,7% sản lượng lúa gạo của châu Á.

**Câu 9:** Vật nuôi quan trọng nhất ở Bắc Á là:

**A.** Lợn   **B.** Bò   **C.** Gà   **D.** Tuần lộc

Đáp án: **D.**Tuần lộc

Giải thích: Do ở khu vực Bắc Á có khí hậu rất lạnh nên tuần lộc là vật nuôi quan trọng nhất.

**Câu 10:** Vật nuôi chủ yếu ở vùng khí hậu ẩm ướt là:

**A.** Trâu, bò, lợn, gà, vịt    **B.** Dê, bò, ngựa, cừu

**C.** Cừu, lợn, gà, vịt    **D.** Lợn, gà, dê, cừu

Đáp án: **A.** Trâu, bò, lợn, gà, vịt

**Câu 11:** Nhận xét nào sau sau đây không đúng về đặc điểm phát triển ngành công nghiệp của các nước châu Á

**A.** Sản xuất công nghiệp rất đa dạng ở các nước châu Á.

**B.** Hầu hết các nước phát triển công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

**C.** Sản xuất công nghiệp của các nước châu Á phát triển nhất trên thế giới.

**D.** Sản xuất công nghiệp không đều giữa các nước châu Á.

Đáp án: **C.** Sản xuất công nghiệp của các nước châu Á phát triển nhất trên thế giới.

Giải thích: Sản xuất công nghiệp của các nước châu Á vẫn còn nhiều hạn chế.

**Câu 12:** Quốc gia có sản lượng khai thác dầu mỏ lớn nhất châu Á:

**A.** Việt Nam   **B.** A-rập Xê-út   **C.** Nhật Bản   **D.** Trung Quốc

Đáp án: **B.** A-rập Xê-út

**Câu 13:** Những nước có ngành dịch vụ phát triển cao:

**A.** Trung Quốc, Ấn Độ và Nhật Bản    **B.** Trung Quốc, Xin-ga-po và Nhật Bản

**C.** Nhật Bản, Xin-ga-po và Hàn Quốc    **D.** Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc

Đáp án: **C.** Nhật Bản, Xin-ga-po và Hàn Quốc

**Câu 14 :** Những nước công nghiệp luyện kim, cơ khí chế tạo, điện tử…phát triển mạnh ở:

**A.** Trung Quốc, Ấn Độ và Nhật Bản    **B.** Trung Quốc, Thái Lan và Nhật Bản

**C.** Nhật Bản, Việt Nam và Hàn Quốc    **D.** Nhật Bản, Hàn Quốc và Cô-oét

Đáp án: **A.** Trung Quốc, Ấn Độ và Nhật Bản

**Câu 15:** Nhận xét nào không đúng với đặc điểm vị trí địa lí của Tây Nam Á

**A.** Nằm ở ngã ba của ba châu lục.    **B.** Tiếp giáp với nhiều vùng biển.

**C.** Có vị trí chiến lươc về kinh tế- chính trị    **D.** Nằm hoàn toàn ở bán cầu Tây.

Đáp án: **D.** Nằm hoàn toàn ở bán cầu Tây.

**Câu 16:** Tây Nam Á là nằm ở ngã ba của 3 châu lục:

**A.** Châu Á-châu Âu- châu Phi    **B.** Châu Á-châu Âu- châu Mĩ

**C.** Châu Á-châu Phi-châu Mĩ    **D.** Châu Á-châu Âu- châu Đại Dương.

Đáp án: **A.** Châu Á-châu Âu- châu Phi

**Câu 17:** Địa hình chủ yếu của Tây Nam Á là

**A.** Núi và cao nguyên   **B.** Đồng bằng   **C.** Đồng bằng và bán bình nguyên   **D.** Đồi núi

Đáp án: **A.** Núi và cao nguyên

**Câu 18:** Khí hậu chủ yếu của Tây Nam Á là

**A.** Khí hậu gió mùa   **B.** Khí hậu hải dương   **C.** Khí hậu lục địa   **D.** Khí hậu xích đạo

Đáp án: **C.** Khí hậu lục địa

**Câu 19:** Tài nguyên quan trọng nhất của khu vực là

**A.** Than đá   **B.** Vàng   **C.** Kim cương   **D.** Dầu mỏ

Đáp án: **D.** Dầu mỏ

Giải thích: Nguồn tài nguyên quan trọng nhất của khu vực là dầu mỏ, chiếm tới hơn 50% trữ lương dầu mỏ của thế giới phân bố ở các đồng bằng Lưỡng Hà, bán đảo A-râp và vụng vịnh Pec-xich.

**Câu 20:** Phần lớn dân cư Tây Nam Á theo đạo:

**A.** Hồi giáo   **B.** Ki-tô giáo   **C.** Phật giáo   **D.** Ấn Độ giáo

Đáp án: **A.** Hồi giáo

**Câu 21:** Ngành công nghiệp nào phát triển mạnh ở Tây Nam Á:

**A.** Khai thác và chế biến than đá   **B.** Công nghiệp khai thác và chế biến dầu mỏ

**C.** Công nghiệp điện tử-tin học   **D.** Công ngiệp nguyên tử, hàng không vũ trụ

Đáp án: **B.**Công nghiệp khai thác và chế biến dầu mỏ

**Câu 22:** Tây Nam Á xuất khẩu dầu mỏ đến các khu vực:

1. Đông Nam Á, Nam Á, Bắc Mĩ, Châu Âu.
2. **B.** Bắc Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản, Châu Đại Dương.

**C.** Bắc Mĩ, Châu Âu, Đông Nam Á.

**D.** Bắc Mĩ, Bắc Á, Châu Âu,Đông Á.

Đáp án: **B.** Bắc Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản, Châu Đại Dương.

**Câu 23:** Đặc điểm chính trị của khu vực Tây Nam Á:

**A.** Tình hình chính trị rất ổn định

**B.** Các nước có nền chính trị hòa bình, và hợp tác với nhau về nhiều mặt

**C.** Tình hình chính trị bất ổn, nhiều cuộc tranh chấp xảy ra.

**D.** Các nước vẫn là thuộc địa.

Đáp án: **C.** Tình hình chính trị bất ổn, nhiều cuộc tranh chấp xảy ra

**Câu 24:** Những nguyên nhân chủ yếu làm tình hình Tây Nam Á không ổn định:

**A.** Vị trí chiến lược quan trọng.    **B.** Nguồn tài nguyên giàu có.

**C.** Bắc Mĩ, Châu Âu, Đông Nam Á.    **D.** Bắc Mĩ, Bắc Á, Châu Âu,Đông Á.

Đáp án: **B.** Bắc Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản, Châu Đại Dương.

**Câu 25.** Nhận định nào sau đây **không đúng** với nền kinh tế các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai?

**A.** Có nhiều chuyển biến mạnh mẽ.

**B.** Số quốc gia nghèo khổ chiếm tỉ lệ cao.

**C.** Số quốc gia nghèo khổ chiếm tỉ lệ thấp.

**D.** Sự phát triển giữa các nước và vùng lãnh thổ không đều.

**ĐÁP ÁN D**

**Câu 26** Nhóm nước nào sau đây có thu nhập cao ở Châu Á

**A.** Nhật Bản, Cô –oet **B.** Nhật Bản, Hàn Quốc

**C.** Trung Quốc, Cô-oet **D.** Malayxia, hàn Quốc

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 27** Các nước có thu nhập cao tập trung chủ yếu ở:

**A.** Đông Á **B.** Nam Á

**C.** Tây Nam Á **D.** Bắc Á

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 28** Những nước nào công nghiệp phát triển nhanh nông nghiệp vẫn giữ vai trò lớn?

**A.**Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan **B.**Thái lan, Ấn Độ Việt Nam

**C.**Trung Quốc, Ấn Độ, Cô-oet **D.**Thái Lan, Việt Nam, Pakixtan

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 29** Quốc gia nào sau đây **không được** coi là nước công nghiệp mới?

**A.** Hàn Quốc **B.** Đài Loan **C.** Thái Lan **D.** Xing-ga-po.

**ĐÁP ÁN C**

**Câu 30** Việt Nam nằm trong nhóm nước:

**A.** có thu nhập thấp **B.** thu nhập trung bình dưới

**C.** thu nhập trung bình trên **D.** thu nhập cao.

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 31** Những nước được xem là nước công nghiệp mới, con rồng Châu Á là:

**A.** Trung Quốc, Ấn Độ, Malayxia **B.** Nhật Bản, Brunây, Cô-oet

**C.** Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo **D.** Miama Thái Lan, Campuchia

**ĐÁP ÁN C**

**Câu 32** Ngành công nghiệp nào sau đây **không phải** là ngành công nghiệp hàng đầu thế giới của Nhật Bản:

a. Khai thác khoáng sản b. Chế tạo ô tô, đóng tàu

c. Công nghiệp điện tử d. Sản xuất hàng tiêu dùng

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 33** Dựa vào bảng 7.2 vẽ biểu đồ thích hợp để so sánh mức thu nhập bình quân đầu người(GDP/người) của các nước Cô-oet, Hàn Quốc và Lào

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quốc gia** | **Cơ cấu GDP (%)** | | | **Tỉ lệ tăng GDP bình quân năm (%)** | **GDP/người (USD)** | **Mức thu nhập** |
| **Nông nghiệp** | **Công nghiêp** | **Dịch vụ** |
| Nhật Bản | 1,5 | 32,1 | 66,4 | - 0,4 | 33 400,0 | Cao |
| Cô-oét | - | 58,0 | 41,8 | 1,7 | 19 040,0 | Cao |
| Hàn Quốc | 4,5 | 41,4 | 54,1 | 3 | 8 861,0 | Trung bình trên |
| Ma-lai-xi-a | 8,5 | 49,6 | 41,9 | 0,4 | 3 680,0 | Trung bình trên |
| Trung Quốc | 15 | 52,0 | 33,0 | 7,3 | 911,0 | Trung bình dưới |
| Xi-ri | 23,8 | 29,7 | 46,5 | 3,5 | 1 081,0 | Trung bình dưới |
| U-dơ-bê-ki-xtan | 36 | 21,4 | 42,6 | 4 | 449,0 | Thấp |
| Lào | 53 | 22,7 | 24,3 | 5,7 | 317,0 | Thấp |
| Việt Nam | 23,6 | 37,8 | 38,6 | 6,8 | 415,0 | Thấp |

**A.**Cột **B.** Đường **C.** Tròn **D.** Miền

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 34.** Nước khai thác và xuất khẩu dầu mỏ lớn nhất Châu Á là:

**A.** Trung Quốc **B.** A-rập-xê-út

**C.** I-rắc **D.** Cô-oét.

**ĐÁP ÁN B**

**Câu 35** Quốc gia nào có sản lượng dầu mỏ nhiều nhất Châu Á và đứng hang thứ hai thế giới?

**A.**Iran **B.** Ảrậpxêut

**B.**Cô-oet **D.** Irac

**ĐÁP ÁN B**

**Câu 36** Cường quốc công nghiệp Châu Á hiện nay là:

1. Nhật Bản **B.**Trung Quốc **C.**Hàn Quốc **D.**Ấn Độ

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 37** Sản xuất công nghiệp của các nước châu Á có đặc điểm chung là:

**A.** rất đa dạng nhưng phát triển chưa đều.

**B.** chủ yếu phát triển công nghiệp khai khoáng.

**C.** chủ yếu phát triển công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

**D.** chủ yếu phát triển công nghiệp luyện kim, cơ khí chế tạo.

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 38** Lúa gạo là cây trồng quan trọng nhất của khu vực có khí hậu:

**A.** Ôn đới lục địa **B.** Ôn đới hải dương

**C.** Nhiệt đới gió mùa **D.** Nhiệt đới khô.

**ĐÁP ÁN C**

**Câu 39** Những nước nào sau đây xuất khẩu lương thực ( lúa gạo ) nhiều nhất thế giới?

**A.** Thái Lan, Việt Nam **B.** Trung Quốc, Ấn Độ

**C.** Nga, Mông Cổ **D.** Nhật Bản, Ma-lai-xi-a.

**ĐÁP ÁN A**

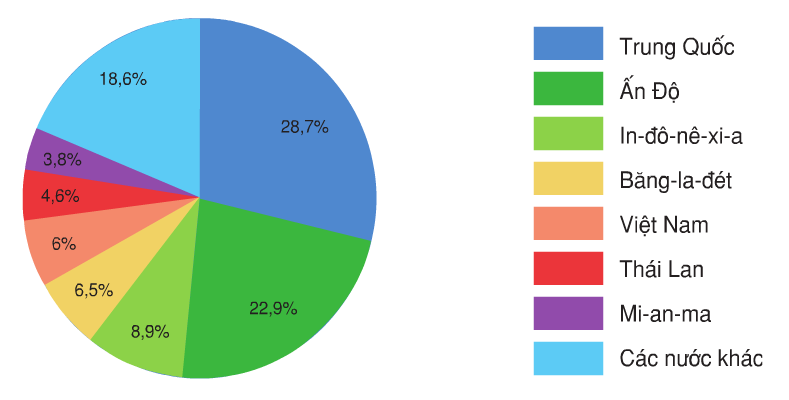
**Câu 40** Nước nào đã sớm đạt được nền công nghiệp trình độ cao nhất ở Châu Á?

**A.** Hàn Quốc **B.** Nhật Bản

**C.** Xing-ga-po **D.** Ấn Độ.

**ĐÁP ÁN B**

**Câu 41** Quan sát biểu đồ 8.2 Nước nào có sản lượng lúa nhiều nhất, nhì thế giới

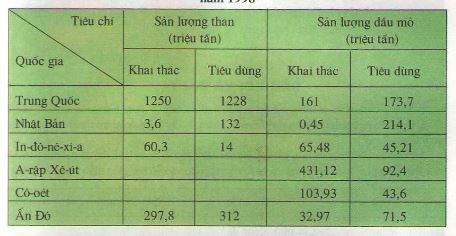


**A.**Thái Lan, Việt Nam **B.**Trung Quốc, Thái Lan

**C.**Ấn Độ, Băngladet **D.** Trung Quốc, Ấn Độ

**ĐÁP ÁN D**

**Câu 42** Dựa vào bảng 8.1 cho biết các nước Châu Á phát triển mạnh về công nghiệp khai thác than là:



**A.** Ấn Độ, Irac, A-rập-xê-ut **B.** Trung Quốc, Iran, Cô-oet

**C.** Inđônêxia, Iran, Irac **D.** Trung Quốc, Ấn Độ, Inđônêxia

**ĐÁP ÁN D**

**Câu 43** Dựa vào nguồn tài nguyên nào mà một số nước Tây nam Á trở thành những nước có đời sống cao?

**A.**Kim cương quặng sắt **B.** Than đá, quặng Đồng

**C.**Dầu mỏ, khí đốt **C.** Dầu mỏ, than đá

**ĐÁP ÁN C**

**Câu 44** Khu vực Tây Nam Á nằm trong đới hay kiểu đới khí hậu nào?

1. Nhiệt đới khô **B.** Cận nhiệt Ôn đới **D.** Nhiệt đới gió mùa

**ĐÁP ÁN D**

**Câu 45** Tây Nam Á là khu vực có nền văn minh cổ đại rực rỡ:

**A.** Văn Minh Ấn Hằng **B.** Văn minh Lưỡng Hà- Ả Rập

**C.** Văn minh sông Nin **D.** Văn minh Ai Cập

**ĐÁP ÁN B**

**Câu 46** Quốc gia nào khu vực Tây Nam Á có dầu mỏ lớn nhất?

**A.** Ả Rập-Xê ut. **B.** Iran **C.** Irac **D.** Cô-oet

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 47** Nước sông khu vực Tây Nam Á được cung cấp từ:

**A.**Nước mưa **B.** Nước ngầm **C.** Nước ngấm ra từ trong núi **D.** Nước bang tuyết tan

**ĐÁP ÁN B**

**Câu 48** Quốc gia nào có tín đồ hồi giáo đông nhất Châu Á và thế giới là:

**A.** Arap **B.** Ả-rập-xê-ut **C.** Iran **D.** Ấn độ

**ĐÁP ÁN B**

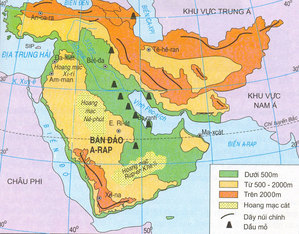
**Câu 49**  Vị trí của khu vực Tây Nam Á có nhiều thuận lợi trong việc phát triển kinh tế vì:

**A.** Nằm ở ngã ba châu lục: Á, Âu, Phi **B.** Nằm gần khu vực Châu Mĩ

**C.** Tiếp giáp nhiều vịnh, biển, đảo **D.** Nằm ở tuyến đường hàng hải quan trọng của thế giới

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 50** Dựa vào H9.1 Tây Nam Á có trữ lương dầu mỏ và khí đốt rất lớn trên thế giói(65% lượng dầu và 25% lượng khí đốt) hầu hết tập trung ven bờ



**A.**Biển Caxpi **B.** Biển đen **C.**Biển Đỏ **D.** Vịnh Pecxich

**ĐÁP ÁN D**

**Câu 51** Nhận xét hình 9.3 các quốc gia Tây Nam Á có diện tích rất chênh lệch nhau, trong đó:

****

**A.**Lớn là Ảrậpxêut và Iran, nhỏ nhất là Cô-oet và Cata

**B.** Lớn là Ảrậpxêut và Cô-oet nhỏ nhất là Iran và Cata

**C.** Lớn là Cô-oet và Cata, nhỏ là Ảrậpxêut và Iran

**D.** Lớn là Cata và Iran, nhỏ là Cô-oet Ảrậpxêut

**ĐÁP ÁN A**

**Câu 52** Với nguồn tài nguyên dầu khí dồi dào và có vị trí chiến lược quan trọng đã làm cho khu vực Tây Nam Á

**A.** Không ổn định về chính trị. **B.** Ổn định về chính trị.

**C.** Trình độ phát triển kinh tế - xã hội cao. **D.** Đời sống nhân dân ổn định.

**ĐÁP ÁN A**